

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thị xã Đức Phổ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Kinh tế thị xã Đức Phổ (sau đây gọi tắt là Phòng Kinh tế thị xã) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân thị xã), có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước ở địa phương về: công thương; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ; kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền, phân công của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Kinh tế thị xã có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân thị xã; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân thị xã:

a) Dự thảo quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm và các nhiệm vụ về nông nghiệp và phát triển nông thôn; dự thảo quyết định, chương trình, kế hoạch phát triển công thương, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trung hạn và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao theo quy định.

b) Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thị xã.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành công thương, khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã theo phân công.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, thống kê, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực công thương; nông nghiệp và phát triển nông thôn; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4. Giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

5. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương, nông nghiệp và phát triển nông thôn, khoa học và công nghệ đối với công chức xã, phường.

6. Giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương, nông nghiệp và phát triển nông thôn, khoa học và công nghệ đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trên địa bàn thuộc lĩnh vực công thương, nông nghiệp và phát triển nông thôn, khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về hoạt động công thương; về khoa học và công nghệ; về nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

8. Tổ chức triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Kinh tế thị xã.

9. Về công thương

a) Tổ chức, hướng dẫn và thực hiện chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng sản xuất - kinh doanh; tổ chức các hoạt động dịch vụ tư vấn chuyên giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ sở sản

xuất - kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương. Thực hiện các chương trình, kế hoạch xúc tiến thương mại, xây dựng và phát triển thương hiệu trên địa bàn theo phân công của các cấp có thẩm quyền.

b) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã: đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã theo phân cấp, quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã theo quy định; đề xuất xây dựng phương án phát triển, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trên địa bàn; phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện công tác thu hồi đất, thuê đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, nhà ở công nhân, thủ tục triển khai đầu tư vào cụm công nghiệp; đầu mối tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp, đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào trong cụm công nghiệp theo quy định, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã; đầu tư hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài cụm công nghiệp; phê duyệt, thực hiện kế hoạch di dời doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn; kiểm tra, đánh giá việc chấp hành pháp luật, chính sách về cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

c) Tham mưu giúp UBND thị xã trong việc thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ người tiêu dùng theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã về xây dựng, trình ban hành kế hoạch khuyến công phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương; tham mưu cấp thẩm quyền bảo đảm nguồn vốn từ ngân sách địa phương để tổ chức khuyến công trên địa bàn.

10. Về khoa học và công nghệ

a) Quản lý, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp cơ sở; tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo; phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để áp dụng tại địa phương; tổ chức thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn.

b) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm; kiểm tra đo lường chất lượng sản phẩm và hàng hoá trên địa bàn thị xã.

c) Trình Ủy ban nhân dân thị xã quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ theo quy định và phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

d) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về sở hữu công nghiệp.

11. Về nông nghiệp và phát triển nông thôn

a) Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, diêm nghiệp; sản xuất nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; chuyên đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn.

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về đê điều và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có đê tổ chức lực lượng quản lý đê nhân dân, lực lượng tuần tra canh gác đê; quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc huy động lực lượng, vật tư, phương tiện để hộ đê, khắc phục hậu quả do lũ, lụt, bão gây ra đối với đê điều theo phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

c) Phối hợp tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ, công trình nuôi trồng thủy sản, công trình cấp, thoát nước nông thôn, công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật.

d) Đầu mối tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn thị xã về các lĩnh vực: phát triển kinh tế trang trại, kinh tế tập thể, hợp tác xã và liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; bảo hiểm nông nghiệp, hỗ trợ phát triển sản xuất và an sinh nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, di dân tái định cư trong nông nghiệp, nông thôn.

đ) Tổ chức hoạt động thống kê, kê khai phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất diêm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản, diễn biến rừng; thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thủy lợi; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và nghề muối.

e) Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản; vật tư nông, lâm nghiệp, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thị xã.

h) Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến diêm và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phòng, chống thiên tai và phát triển nông thôn trên địa bàn thị xã theo quy định.

i) Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng, chống thiên tai; bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; chống sa mạc hóa; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn thị xã.

12. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân thị xã; Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc Phòng Kinh tế thị xã theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã.

14. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thị xã.

15. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Kinh tế thị xã có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn.

2. Trưởng phòng Kinh tế thị xã là Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã do Hội đồng nhân dân thị xã bầu, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thị xã.

3. Phó Trưởng phòng Kinh tế thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã bổ nhiệm, giúp Trưởng phòng Kinh tế thị xã thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng phòng Kinh tế thị xã phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng Kinh tế thị xã và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng Kinh tế thị xã vắng mặt, một Phó Trưởng phòng Kinh tế thị xã được Trưởng phòng Kinh tế thị xã ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng Kinh tế thị xã.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác

đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kinh tế thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật.

5. Công chức của Phòng Kinh tế thị xã là người tham mưu cho Trưởng phòng về chuyên môn, nghiệp vụ theo từng lĩnh vực được phân công theo đề án vị trí việc làm; công chức chịu sự chỉ đạo, quản lý của Trưởng phòng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ được giao.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức của Phòng Kinh tế thị xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định trên cơ sở đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức của thị xã được cấp có thẩm quyền giao.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Kinh tế thị xã phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo quy định và đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Phòng Kinh tế thị xã làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị xã, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Căn cứ theo quy định của pháp luật và sự phân công của Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng Kinh tế thị xã ban hành Quy chế làm việc của Phòng Kinh tế thị xã và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định đó, bảo đảm mọi hoạt động, điều hành của Phòng Kinh tế thị xã theo đúng quy định của pháp luật.

3. Trưởng phòng Kinh tế thị xã chịu trách nhiệm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các công việc được Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã phân công hoặc ủy quyền.

Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì Trưởng phòng Kinh tế thị xã phải chủ động làm việc với các cơ quan, ban, ngành có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, quyết định.

4. Trưởng phòng Kinh tế thị xã chịu trách nhiệm thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong cơ quan thuộc quyền quản lý của mình.

5. Trưởng phòng Kinh tế thị xã có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức và hoạt động của cơ quan mình; báo cáo trước Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã khi có yêu cầu, trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã về những vấn đề trong phạm vi lĩnh vực ngành mình quản lý.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban nhân dân thị xã và các Sở: Công thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phòng Kinh tế thị xã chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thị xã. Đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ cho Ủy ban nhân dân thị xã, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo định kỳ hoặc đột xuất khi được yêu cầu.

2. Phòng Kinh tế thị xã thực hiện mối quan hệ phối hợp:

Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã; các ban, ngành; các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Thị ủy; tổ chức chính trị - xã hội thị xã là mối quan hệ phối hợp. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có liên quan đến phòng, ban, ngành; các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Thị ủy; tổ chức chính trị - xã hội hoặc được Ủy ban nhân dân thị xã ủy quyền giải quyết một số công việc cụ thể, thì Phòng Kinh tế thị xã phải chủ động chủ trì, phối hợp để giải quyết và tổ chức triển khai thực hiện; nếu các cơ quan không thống nhất thì trình Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, quyết định.

3. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường:

Phòng Kinh tế thị xã có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường và công chức có liên quan về lĩnh vực quản lý của Phòng. Đồng thời, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường để giải quyết công việc có liên quan đến lĩnh vực do Phòng Kinh tế thị xã phụ trách triển khai trên địa bàn xã, phường.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng Phòng Kinh tế thị xã chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này; đồng thời, tiến hành xây dựng Quy chế làm việc của Phòng Kinh tế và sắp xếp bộ máy tinh gọn, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc chưa hợp lý, Trưởng phòng Kinh tế thị xã có trách nhiệm tập hợp, trao đổi thống nhất với các cơ quan chức năng liên quan trình Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
